

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 49/2020/HNGĐ-PT.

NHÂN DANH

Ngày: 06-5-2020.

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

V/v: Tranh chấp ly hôn.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trí Cường.
- Các Thẩm phán: Bà Bùi Thị Thu Hồng và bà Nguyễn Thị Thanh Huyền.
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lưu Việt Thắng.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Ngô Phương Liên, Kiểm sát viên.

Ngày 06-5-2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân & Gia đình thụ lý số 162/2019/TLPT–HNGĐ ngày 02-12-2019 do Bản án Hôn nhân & Gia đình sơ thẩm số 07/2019/HNGĐ-ST ngày 27-6-2019 của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai bị kháng cáo và kháng nghị, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2020/QĐXX-PT ngày 26-02-2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 30/2020/QĐ-HPT ngày 23-3-2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh NVH, sinh năm 1977.

Nơi ở và đăng ký HKTT: Đội 8, thôn Quảng Yên, xã Yên Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội, (có mặt tại phiên tòa).

- Bị đơn có kháng cáo: Chị NTH, sinh năm 1978.

Nơi đăng ký HKTT: Đội 8, thôn Quảng Yên, xã Yên Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

Nơi ở: Đội 4, thôn Quảng Yên, xã Yên Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội, (có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVcomBank).

Địa chỉ: Số 22 Ngô Quyền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền là ông Vi Thạch Anh, chức vụ: Chuyên viên tư vấn pháp lý - Khối Pháp chế và Tuân thủ (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Anh NVH và chị NTH tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 19-11-2004 tại UBND xã Yên Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội. Anh NVH làm

lao động tự do. Chị NTH là giáo viên tiểu học của xã Tân Hòa nên điều kiện kinh tế ổn định, đủ ăn. Tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc và sinh được 02 con chung là Nguyễn Việt Hoàng sinh ngày 09-9-2005 và cháu Nguyễn Việt Hiếu sinh ngày 05-8-2011.

* Ngày 15-3-2018 anh NVH làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai giải quyết yêu cầu ly hôn chị NTH vì do tình cảm vợ chồng chỉ hạnh phúc được vài năm đầu hôn nhân, sau đó phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm nên đã ly thân từ tháng 10-2017 đến nay và không thể hàn gắn được tình cảm. Cùng với yêu cầu xin ly hôn, anh NVH xin nuôi cả 02 con chung và không yêu cầu chị NTH đóng góp tiền nuôi con. Chứng minh điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng con, anh NVH khai thu nhập trung bình 20.000.000 đồng/tháng. Trường hợp chị NTH xin nuôi con thì anh NVH đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Anh NVH không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

Về nợ chung: Anh NVH khai vợ chồng vay Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam số tiền 600.000.000 đồng, thời hạn vay 84 tháng, có thế chấp quyền sử dụng đất của riêng anh NVH theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 239009 do UBND huyện Quốc Oai cấp ngày 15-12-2006 cho hộ ông Nguyễn Văn Thiệp và bà Nguyễn Thị Sáu nhưng đã tặng cho anh NVH ngày 24-12-2015 theo Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất số công chứng 2813.2015/HĐTC lập tại Văn phòng công chứng Toàn Tâm ngày 21-12-2015. Anh NVH thừa nhận sử dụng toàn bộ số tiền vay nên tự nhận trách nhiệm trả nợ sau khi ly hôn.

* Bị đơn là chị NTH trình bày từ sau kết hôn đến năm 2017 tình cảm vợ chồng hòa thuận. Tuy nhiên mâu thuẫn đã phát sinh từ năm 2017 do anh NVH không quan tâm vợ con, ham chơi bài bạc, quan hệ trai gái. Do anh NVH đánh và đuổi vợ nên chị NTH đưa 02 con chung về sống cùng gia đình bên ngoại. Anh NVH có đến nói chuyện 01 lần nhưng chỉ trách móc và làm căng thẳng thêm mâu thuẫn. Hai bên gia đình có khuyên bảo nhưng vợ chồng không thể đoàn tụ. Quá trình hòa giải chị NTH có nguyện vọng hòa giải đoàn tụ nhưng sau đó cũng thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn nên đồng ý ly hôn.

Chị NTH đề nghị xác định người trực tiếp nuôi con theo nguyện vọng của con chung. Trường hợp chị NTH trực tiếp nuôi cả 02 con chung thì yêu cầu anh NVH đóng góp tiền nuôi con hàng tháng.

Chị NTH khai và đồng ý quan điểm với anh NVH là không đề nghị giải quyết tài sản chung của vợ chồng gồm: Xe máy, ti vi, tủ lạnh, máy giặt, máy điều hòa không khí, giường, tủ, bàn ghế. Tuy nhiên, chị NTH đề nghị giải quyết dứt điểm khoản nợ chung 600.000.000 đồng đã vay của Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam từ ngày 21-6-2017, có thế chấp nhà đất đứng tên anh NVH.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam không tham gia tố tụng tại Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai.

* Với nội dung như trên, tại Bản án Hôn nhân & Gia đình sơ thẩm số 07/2019/HNGĐ-ST ngày 27-6-2019 Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai đã xử:

1. Về hôn nhân: Anh NVH được ly hôn chị NTH.
2. Về con chung: Giao chị NTH trực tiếp nuôi 02 con chung là Nguyễn Việt Hoàng sinh ngày 09-9-2005 và cháu Nguyễn Việt Hiếu sinh ngày 05-8-2011 đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Anh NVH được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được ngăn cản.
3. Về góp phí tổn nuôi con: Công nhận sự tự nguyện đóng góp phí tổn nuôi con của anh NVH cho chị NTH 3.000.000 đồng/tháng/02 con kể từ tháng 7-2019 đến khi 02 con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi), hoặc đến khi có quyết định thay đổi theo quy định của pháp luật.
4. Về tài sản, công sức, nợ chung: Tách phần giải quyết về tài sản “nợ chung” của anh NVH, chị NTH cho đến khi các đương sự có yêu cầu theo đúng trình tự quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Các vấn đề khác về tài sản anh NVH và chị NTH xin tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai còn giải quyết về án phí ly hôn sơ thẩm và xác định quyền kháng cáo của các đương sự trong vụ án.

* Sau khi Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai xét xử sơ thẩm thì:

1. Ngày 10-7-2019 chị NTH kháng cáo toàn bộ Bản án vì cho rằng chưa được đảm bảo quyền và lợi ích, chưa đúng với các thỏa thuận của chị NTH và anh NVH. Chị NTH yêu cầu:

- Giải quyết ly hôn đảm bảo quyền và lợi ích của chị NTH và các con theo quy định của pháp luật.
- Giải quyết khoản nợ 600.000.000 đồng vay Ngân hàng Đại chúng Việt Nam.
- Ghi nhận nội dung thỏa thuận về tài sản của chị NTH và anh NVH.

2. Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai ra Quyết định số 01/QĐKNPT-VKS-HNGĐ ngày 12-7-2019 kháng nghị Bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm do:

- Về tố tụng: Không thể hiện tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai đã tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ đến Ngân hàng Đại chúng Việt Nam là vi phạm Điều 175 Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Về nội dung: Bản án sơ thẩm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi của đương sự bởi:

+ Không ghi nhận sự thỏa thuận về tài sản chung là động sản của anh NVH và chị NTH.

+ Bản án sơ thẩm tách phần khoản nợ chung 600.000.000 đồng của anh NVH và chị NTH nợ Ngân hàng Đại chúng Việt Nam vì cho rằng có thỏa thuận chọn Tòa án giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng là Tòa án nơi Ngân hàng đặt trụ sở. Tuy nhiên đây là vụ án ly hôn và tài sản tranh chấp là nợ chung của vợ chồng, không phải tranh chấp hợp đồng tín dụng.

*** Quá trình tham gia tố tụng tại cấp phúc thẩm cũng như tại phiên tòa:**

- Anh NVH giữ yêu cầu ly hôn và nhận trách nhiệm trả nợ Ngân hàng.

- Chị NTH giữ yêu cầu kháng cáo đề nghị công nhận sự tự nguyện của anh NVH nhận trách nhiệm trả nợ Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam.

- Anh NVH và chị NTH đồng thời đề nghị giải quyết những tài sản chung của vợ chồng gồm: Xe máy, tivi, tủ lạnh, máy giặt, máy điều hòa không khí, giường, tủ, bàn ghế. Đây là những tài sản mà anh NVH và chị NTH tự thỏa thuận và tự nguyện không yêu cầu giải quyết khi xét xử sơ thẩm.

- Đại diện Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam không đồng ý với sự tự nguyện của anh NVH nhận trách nhiệm trả nợ mà yêu cầu chị NTH cùng chịu trách nhiệm thực hiện quyền và nghĩa vụ theo hợp đồng tín dụng đã ký. Trường hợp anh NVH và chị NTH ly hôn thì cần làm thủ tục chấm dứt hợp đồng tín dụng do có sự thay đổi. Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam đề nghị Tòa án giải quyết khoản vay này trong vụ án.

- Kiểm sát viên phát biểu về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử phúc thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự để thụ lý và giải quyết vụ án. Do Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai không xem xét hết yêu cầu của chị NTH về trách nhiệm trả nợ. Thủ tục tố tụng đối với Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam không hợp lệ. Do đó, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai và kháng cáo của chị NTH là có căn cứ, đề nghị hủy án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1]. Anh NVH xin ly hôn chị NTH ở địa chỉ thôn Quảng Yên, xã Yên Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội nên Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai thụ lý và giải quyết vụ án là đúng quan hệ pháp luật, đúng thẩm quyền theo quy định tại

khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Sau khi Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai xét xử sơ thẩm, ngày 10-7-2019 chị NTH kháng cáo và Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai ra Quyết định số 01/QĐKNPT-VKS-HNGĐ ngày 12-7-2019 kháng nghị Bản án sơ thẩm là hợp lệ.

Xét nội dung kháng cáo, kháng nghị:

[3]. Anh NVH, chị NTH đều không tranh chấp về tài sản mà tự nguyện thỏa thuận và đề nghị ghi nhận nhưng chưa được Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai xem xét. Tại phiên tòa phúc thẩm, giữa anh NVH và chị NTH xảy ra tranh chấp về tài sản và đề nghị Tòa án giải quyết dứt điểm trong cùng vụ án nên là tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm.

[4]. Nội dung kháng cáo, kháng nghị liên quan đến giải quyết nghĩa vụ đối với khoản tiền anh NVH và chị NTH vay của Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam.

Anh NVH và chị NTH vay nợ Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam số tiền 600.000.000 đồng theo Hợp đồng cho vay số 4206/2017/HĐTD/PVB-TTBHN ngày 21-6-2017, thời hạn vay là 84 tháng. Tài sản thế chấp bảo đảm cho khoản tiền vay nêu trên là quyền sử dụng thửa đất số 79, tờ bản đồ số 5, diện tích 200 m² tại địa chỉ đội 6, thôn Quảng Yên, xã Yên Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội đã được UBND huyện Quốc Oai cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 239009 ngày 15-12-2006 mang tên “Hộ ông Nguyễn Văn Thiệp và bà Nguyễn Thị Sáu” nhưng đã tặng cho con trai là anh NVH ngày 24-12-2015. Đến nay hợp đồng vay tài sản và hợp đồng thế chấp vẫn đang được các bên thực hiện.

Tại Biên bản làm việc ngày 16-10-2019 của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, ông Nguyễn Khắc Thắng, chức vụ Phó giám đốc Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam - Chi nhánh 73 Hoàng Văn Thái, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội trình bày đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa ra xét xử nhưng không cử người tham gia tố tụng và chưa đề nghị Tòa án giải quyết vì anh NVH vẫn thanh toán nợ gốc và lãi theo quy định, chưa rơi vào nợ xấu. Ngân hàng đã nhận được Bản án sơ thẩm và đồng ý với kết quả xét xử. Tuy nhiên, tại các biên bản làm việc với Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thì đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam là ông Phan Đình Hưng lại cho rằng do lỗi hệ thống xử lý văn bản của Ngân hàng nên không kịp thời tham gia tố tụng, từ đó đề nghị Tòa án giải quyết nghĩa vụ của hợp đồng vay tín dụng trong vụ án này.

Thấy rằng: Lời khai của chị NTH về việc nhiều lần đến trụ sở Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam và gửi đơn đề nghị nhưng Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam không cử người đến giải quyết nghĩa vụ trả nợ là thực tế. Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai đã làm các thủ tục thông báo để Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam tham gia tố tụng nhưng không đạt kết quả. Tuy nhiên, thủ tục tiến hành tố tụng của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai chỉ thông qua dịch vụ bưu điện mà không xác minh là chưa chặt chẽ. Việc Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai có Biên bản xác minh ngày 16-10-2019 với ông Nguyễn Khắc Thắng – Phó giám đốc Chi nhánh 73 Hoàng Văn Thái, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội của Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam sau khi đã xét xử sơ thẩm là không phù hợp, bởi ông Nguyễn Khắc Thắng không được cử là người đại diện hợp pháp của Ngân hàng tham gia tố tụng trong vụ án. Tại cấp phúc thẩm, đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam và anh NVH, chị NTH đều đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản cũng như nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký.

Do đó cần chấp nhận kháng cáo của chị NTH và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai để hủy bản án sơ thẩm và giao hồ sơ về Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai giải quyết triệt để các mối quan hệ liên quan đến hôn nhân của anh NVH và chị NTH.

[5]. Về án phí: Do hủy bản án sơ thẩm nên chị NTH không phải chịu án phí Hôn nhân & Gia đình phúc thẩm và được trả lại số tiền đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên.

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Chấp nhận kháng cáo của chị NTH.
2. Chấp nhận kháng nghị số 01/QĐKNPT-VKS-HNGĐ ngày 12-7-2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.
3. Hủy Bản án Hôn nhân & Gia đình sơ thẩm số 07/2019/HNGĐ-ST ngày 27-6-2019 của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.
4. Giao hồ sơ vụ án về Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai để giải quyết lại theo quy định của pháp luật.
5. Về án phí: Chị NTH không phải chịu án phí Hôn nhân & Gia đình phúc thẩm, được trả lại 300.000 đồng đã nộp tạm ứng áp phí phúc thẩm theo Biên lai số 10804 ngày 10-7-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quốc Oai.
6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 06-5-2020.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND huyện Quốc Oai;
- Chi cục THADS huyện Quốc Oai;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Trí Cường